

Bản án số: 83/2023/HSST
Ngày 27/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Hoà

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Thiên Thuận
- Bà Phan Thị Nga

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Thư ký
Tòa án quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Kiến Trúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử trực tuyến công khai sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 52/2023/HSST ngày 27 tháng 03 năm 2023 - theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/QĐ-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. LÊ ĐỨC K; sinh năm 1957 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Số 2 ngõ 33 N, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn T (đã chết) và bà: Phạm Thị B (đã chết).

Danh chỉ bản số: 012 lập ngày 30/12/2022 tại Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Nhân thân:

- Ngày 16/5/1987 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm kết án 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, thời hạn thử thách là 20 tháng kể từ ngày án tuyên án (tổng số tiền đánh bạc 6.700 đồng).

- Ngày 17/3/2004 Ủy ban nhân dân quận Hoàn Kiếm đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

Tiền án, tiền sự: (không).

Tạm giữ: 22/12/2022; tạm giam: 31/12/2022

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an Thành phố Hà Nội - (Có mặt).

2. LÒ VĂN Đ; sinh năm 1979 tại Yên Bái; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản C (nay là thôn Đ), xã H, thị xã N, tỉnh Yên Bái; nơi ở: Số 60 phố N, phường P,

quận H, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn P (đã chết) và bà: Lò Thị M.

Danh chỉ bản số: 013 lập ngày 30/12/2022 tại Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Nhân thân: Ngày 24/8/2012 Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái kết án 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tiền án, tiền sự: (không).

Tạm giữ: 22/12/2022; tạm giam: 31/12/2022

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an Thành phố Hà Nội - (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 10h45' ngày 22/12/2022, Tổ công tác Công an phường Phúc Tân trong khi làm nhiệm vụ phát hiện Lò Văn Đ đang đi bộ tại khu vực trước cửa số nhà 57 Nguyên Khiết, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Đ tự nguyện giao nộp một gói nylon màu đỏ bên trong có một gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng trong lòng bàn tay trái và khai nhận là ma túy "Heroin", vừa mua của bạn xã hội tên K (có số điện thoại 0847043057) tại đầu ngõ 33 Nguyên Khiết với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa Đ cùng tang vật về trụ sở Công an phường Phúc Tân giải quyết.

Thu giữ của Lò Văn Đ:

- + Một chiếc điện thoại đi động Realme, vỏ màu xanh, lắp sim số 0387205558 (đã qua sử dụng). Qua kiểm tra điện thoại, phát hiện có 05 cuộc gọi với số điện thoại 0847043057 (của K) từ ngày 21/12/2022 đến ngày 22/12/2022.

- + Một gói nylon màu đỏ bên trong có một gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số 8814/KL- KTHS ngày 30/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong một gói giấy màu trắng (bên ngoài dán băng dính màu đỏ) thu giữ của Lò Văn Đ là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,197 gam.

Xét nghiệm Lò Văn Đ dương tính với chất ma túy.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lò Văn Đ tại 60 N, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội không phát hiện đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Lò Văn Đ khai nhận: Khoảng 10h39' ngày 22/12/2022 Đ sử dụng số điện thoại 0387205558 gọi vào số 0847043057 cho K hỏi mua một gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng. K đồng ý và hẹn Đ đến đầu ngõ 33 Nguyên Khiết để mua bán ma túy. Sau đó, Đ đi bộ ra đầu ngõ 33 Nguyên Khiết gặp K lấy ma túy và trả tiền. Đ cầm ma túy trong lòng bàn tay trái đi tìm nơi sử

dụng. Đến khoảng 10h45' cùng ngày, Đ đi bộ đến trước cửa số nhà 57 Nguyễn Khiết thì bị kiểm tra bắt giữ như trên. Chiếc điện thoại Realme là của Đ, có sử dụng liên lạc với K để mua ma túy.

Căn cứ lời khai của Lò Văn Đ, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát xác định tại số 2 ngõ 33 N, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội có đối tượng Lê Đức K, sinh năm 1957 sinh sống.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Đức K tại số 2 ngõ 33 N, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội (Tại thời điểm khám xét có mặt Lê Đức K) phát hiện thu giữ:

- Một hộp nhựa bên trong có hai gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng;
- Một hộp nhựa bên trong có một túi ni lông kích thước khoảng 5x6cm chứa một gói giấy nhỏ màu trắng đựng chất bột màu trắng; một lưỡi dao cạo râu có chữ Dorco.
- Một cân điện tử màu đen.
- Một hộp sắt vỏ thuốc lá Thăng Long bên trong có một túi nylon kích thước khoảng 3x3cm chứa chất bột màu hồng, một túi nylon kích thước khoảng 3x3cm chứa một viên nén màu hồng; một gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng.
- Một hộp nhựa kích thước khoảng 15x10x7cm bên trong có một gói giấy chứa các cục bột màu trắng.
- Một gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng.
- Số tiền 1.000.000 đồng (mệnh giá 200.000 đồng).

Ngoài ra còn thu giữ của Lê Đức K: Một điện thoại di động Nokia 105, vỏ màu xanh lắp sim số 0847043057 đã qua sử dụng. Qua kiểm tra không phát hiện có nội dung liên quan đến việc mua bán ma túy.

Xét nghiệm Lê Đức K dương tính với chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 8809/KL- KTHS ngày 30/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận số tang vật thu giữ khi khám xét nơi ở của Lê Đức K như sau:

- Chất bột màu trắng bên trong hai gói giấy màu trắng (để trong một hộp nhựa) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,150 gam.
- Chất bột màu trắng bên trong một gói giấy màu trắng (để trong một túi nylon) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,080 gam.
- Một hộp sắt vỏ thuốc lá Thăng Long bên trong có:
 - + Chất bột màu hồng và một viên nén màu hồng bên trong hai túi nylon đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,160 gam.
 - + Chất bột màu trắng bên trong một gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,160 gam.
- Chất bột màu trắng bên trong một gói giấy (để trong một hộp nhựa) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 1,820 gam.
- Chất bột màu trắng bên trong một gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,190 gam.

- Một lưỡi dao cạo râu có chữ DORCO và một cân điện tử màu đen đều có dính ma túy loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Đức K khai nhận hành vi phù hợp với lời khai của Lò Văn Đ: Khoảng 10h00' ngày 19/12/2022 K đi bộ một mình đến khu vực gầm cầu Long Biên gặp và mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) 3.000.000 đồng tiền ma túy Heroine. Mua xong, K mang ma túy về cất giấu tại số 2 ngõ 33 N rồi chia nhỏ số ma túy thành nhiều gói nhỏ nhằm mục đích bán cho khách để kiếm lời. Khoảng 10h30' ngày 22/12/2022 có một người đàn ông (tức Lò Văn Đ) sử dụng số điện thoại 0387205558 gọi vào số 0847043057 cho K hỏi mua 200.000 đồng ma túy Heroine. K đồng ý và đã bán cho Đ một gói ma túy với giá 200.000 đồng tại đầu ngõ 33 Nguyên Khiết. Đây là lần đầu K bán ma túy cho Đ. Số ma túy thu giữ khi khám xét là của K, mục đích để bán cho khách. Chiếc điện thoại Nokia 105 là của K, có sử dụng liên lạc với Đ để bán ma túy. Sau khi liên lạc với Đ, K đã xóa lịch sử cuộc gọi.

Dẫn giải Lò Văn Đ xác định địa điểm mua ma túy tại khu vực đầu ngõ 33 Nguyên Khiết, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội; Lê Đức K xác định địa điểm mua ma túy tại khu vực gầm cầu Long Biên, không xác định được đối tượng bán ma túy cho K.

Tiến hành nhận dạng qua ảnh, Lê Đức K nhận dạng và xác định đúng Lò Văn Đ đã mua ma túy của K; Lò Văn Đ nhận dạng và xác định đúng Lê Đức K là người đã bán ma túy cho Đ tại đầu ngõ 33 Nguyên Khiết, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội ngày 22/12/2022.

Như vậy, tổng khối lượng các chất ma túy Lê Đức K phải chịu trách nhiệm hình sự (bao gồm cả khối lượng ma túy đã bán cho Lò Văn Đ) được quy đổi theo Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự là: 2,597 gam ma túy loại Heroine + 0,160 gam ma túy loại Methamphetamine = 2,757 gam nên hành vi của Lê Đức K cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về người đàn ông bán ma túy, do K khai không biết rõ căn cước và số điện thoại. Cơ quan điều tra đã dẫn giải K chỉ địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 23/03/2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Lê Đức K về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 và truy tố Lò Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Đức K và Lò Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi như đã khai tại Cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất động cơ và mục đích phạm tội, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của các bị cáo. Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lê Đức K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Lò Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Đức K với mức án từ 42 đến 48 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lò Văn Đ với mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Tang vật: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ: Toàn bộ ma túy, hai hộp nhựa, một hộp sắt vỏ thuốc lá Thăng Long, một lưỡi dao cạo râu có chữ DORCO, một cân điện tử màu đen và hai sim điện thoại.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước:

+ Một điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh thu giữ của bị cáo Đ và một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh thu giữ của bị cáo K, do liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đối với số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo K (trong đó có 200.000 đồng là tiền của Đ mua ma túy của K):

Vì vậy, tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng là tiền K bán ma túy cho Đ. Trả lại bị cáo K 800.000 đồng.

Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu được, lời khai của các bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ phù hợp nhau, hành vi của các bị cáo thể hiện như sau:

Khoảng 10h39' ngày 22/12/2022 Lò Văn Đ gọi điện thoại cho Lê Đức K hỏi mua một gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng. K đồng ý và hẹn Đ đến đầu ngõ 33 Nguyễn Khiết, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. Sau khi Đ ra đầu ngõ 33 Nguyễn Khiết gặp K mua ma túy, Đ cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái và tìm nơi sử dụng. Khi Đ đi bộ đến trước cửa số nhà 57 Nguyễn Khiết thì bị Công an phường Phúc Tân kiểm tra. Khi bị kiểm tra, Đ đã tự nguyện giao nộp gói ma túy vừa mua của K cho Công an.

Công an thu giữ của Đ: Một điện thoại di động Realme màu xanh và một gói nylon màu đỏ bên trong có một gói giấy màu trắng (Theo kết luận giám định là 0,197 gam Heroine).

Căn cứ vào lời khai của Đ, Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Đức K tại số 2 ngõ 33 Nguyễn Khiết và phát hiện, thu giữ nhiều gói nhỏ (theo Kết luận giám định là 2,4 gam Heroine; một gói bột và một viên nén màu hồng (theo Kết luận giám định là 0,160gam Methamphetamine; một lưỡi dao cạo râu và một cân điện tử (theo Kết luận giám định đều dính Heroine) và 1.000.000 đồng.

K khai khoảng 10h00' ngày 19/12/2022 K đi bộ đến khu vực gầm cầu Long Biên mua của một người đàn ông (không rõ căn cước) 3.000.000 đồng ma túy loại Heroine rồi mang về nhà chia nhỏ thành nhiều gói nhỏ cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời. Khoảng 10h00' ngày 22/12/2022 có người đàn ông (tại Cơ quan điều tra K mới biết là Lò Văn Đ) gọi điện thoại cho K hỏi mua 200.000 đồng Heroine. K đồng ý và bán cho Đ một gói Heroine với giá 200.000 đồng tại đầu ngõ 33 Nguyễn Khiết. Đây là lần đầu K bán ma túy.

Như vậy, hành vi của Lê Đức K đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của Lò Văn Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước và trật tự an toàn xã hội. Hành vi của các bị cáo cần thiết phải truy tố và đưa ra xét xử.

Xét:

- Nhân thân bị cáo Lò Văn Đ: Có một tiền án đã được xóa án tích. Bị cáo nghiện ma túy, là người dân tộc Thái.

- Nhân thân bị cáo Lê Đức K: Có một tiền án đã xóa án tích và một lần đi cai nghiện bắt buộc (đã ngoài thời hiệu). Bị cáo nghiện ma túy.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Từ những phân tích trên về hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, nhân thân các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo để có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ ma túy; hai hộp nhựa, một hộp sắt vỏ thuốc lá Thăng Long; một lưỡi dao cạo râu có chữ DORCO, một cân điện tử màu đen đều có dính ma túy loại Heroine và hai sim điện thoại đã cũ.

+ Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: Một điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh thu giữ của bị cáo Đ và một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh thu giữ của bị cáo K, do các bị cáo sử dụng điện thoại để liên lạc mua bán ma túy.

Số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo K (trong đó có 200.000 đồng là tiền K bán ma túy cho Đ). Vì vậy, cho tịch thu, sung quỹ nhà nước 200.000 đồng. Trả lại bị cáo K 800.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

- **LÊ ĐỨC K** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- **LÒ VĂN Đ** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. **Áp dụng:** khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Hình phạt:

Xử phạt: LÊ ĐỨC K 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/12/2022.

3. **Áp dụng:** Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015

Hình phạt:

Xử phạt: LÒ VĂN Đ 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/12/2022.

4. **Biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

a. Tịch thu, tiêu hủy:

- Một phong bì được niêm phong dán kín, trên các mép niêm phong của phong bì có chữ ký của bị cáo Lò Văn Đ, cán bộ Nguyễn Đức Hải, giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng cùng hình dấu đỏ của Cơ quan Công an. Bên trong có:

+ Một gói nylon màu đỏ chứa một gói giấy màu trắng đựng chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,197 gam (PC09-Công an Thành phố Hà Nội trích mẫu để giám định 0,022 gam, còn lại 0,175 gam ma túy Heroine).

- Một hộp giấy có kích thước 19x19x22 cm được niêm phong dán kín, trên các mép niêm phong có chữ ký của bị cáo Lê Đức K, cán bộ Đinh Bảo Chính, giám định viên Nguyễn Thị Tuyền cùng hình dấu đỏ của Cơ quan Công an. Bên trong có:

+ Hai gói giấy màu trắng (để trong một hộp nhựa) chứa chất bột màu trắng, đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,150 gam (PC09- Công an Thành phố Hà Nội trích mẫu để giám định 0,030 gam, còn lại 0,120 gam ma túy Heroine).

+ Một gói giấy màu trắng (để trong một túi nylon) chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,080 gam (PC09- Công an Thành phố Hà Nội trích mẫu để giám định 0,020 gam, còn lại 0,060 gam ma túy Heroine).

- Một hộp sắt vỏ thuốc lá Thăng Long bên trong có:

+ Hai túi nylon chứa chất bột màu hồng và một viên nén màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,160 gam (PC09 - Công an Thành phố Hà Nội trích mẫu để giám định 0,040 gam, còn lại 0,120 gam ma túy Methamphetamine).

+ Một gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,160 gam (PC09 - Công an Thành phố Hà Nội trích mẫu để giám định 0,030 gam, còn lại 0,130 gam ma túy Heroine).

+ Một gói giấy (để trong một hộp nhựa) chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 1,820 gam (PC09- Công an Thành phố Hà Nội trích mẫu để giám định 0,110 gam, còn lại 1,770 gam ma túy Heroine).

+ Một gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,190 gam (PC09- Công an Thành phố Hà Nội trích mẫu để giám định 0,030 gam, còn lại 0,160 gam ma túy Heroine).

+ Một lưỡi dao cạo râu có chữ DORCO và một cân điện tử màu đen đều có dính ma túy loại Heroine.

- Hai sim điện thoại đã qua sử dụng, chất lượng hiện trạng không rõ, không rõ số thuê bao do nhà mạng đã khóa.

b. Tịch thu, sung quỹ Nhà nước:

+ 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

+ Một điện thoại di động kiểu dáng, nhãn hiệu Realme màu xanh, máy đã cũ, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng.

+ Một điện thoại di động kiểu dáng, nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, máy đã cũ, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng.

c. Trả lại bị cáo Lê Đức K: 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng).

(Tang vật giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm - theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 11/4/2023 và Giấy nộp tiền mặt số 20334290 lập ngày 12/4/2023).

5. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDQ Hoàn Kiếm;
- THAQ. Hoàn Kiếm;
- CAQ. Hoàn Kiếm;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hiền Hòa